**BẢNG CHIA 9 (TIẾT 1)**

**TOÁN**

**-- 38 --**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Tìm được kết quả các phép tính trong Bảng chia 9 và thành lập Bảng chia 9.

- Vận dụng Bảng chia 9 để tính nhẩm

**2. Năng lực chung**

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**-** Kế hoạch bài dạy. Một số tình huống dẫn tới phép chia trong Bảng 9.

**-** SGK, vở, đồ dùng học tập (10 tấm thẻ, mỗi tấm có 9 chấm tròn.)

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (5’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  + Ôn lại Bảng nhân 9  + HS đọc ngẫu nhiên một một phép tính trong bảng nhân 9 rồi mời bạn bất kì nêu hai phép chia tương ứng  - HS - GV Nhận xét, tuyên dương.  - Kết nối bài học. QST trong SGK thảo luận nhóm đôi và nói về những điều quan sát được từ bức tranh  - HS thảo luận nhóm đôi và nêu lân cách giải quyết vấn đề.  - Giới thiệu bài - Ghi đầu bài lên bảng.  **2. Hoạt động hình thành kiến thức mới:**  **(12-15’)**  **\*** **Hướng dẫn lập bảng chia 9**  - HS thảo luận nhóm lớp và tìm kết quả của từng phép chia trong Bảng chia 9  *\*HS lập được bảng chia 9*  - GV dùng các tấm bìa, mỗi tấm có 9 chấm tròn để lập lại từng công thức của bảng nhân, rồi cũng sử dụng các tấm bìa đó để chuyển từ một công thức nhân 9 thành một công thức chia 9 .  - GV đưa ra một tấm bìa có 9 chấm tròn (yêu cầu HS làm cùng GV)  + 9 lấy một lần thì được mấy ?  GV viết ; 9 x 1 = 9  + Lấy 9 chấm tròn chia theo các nhóm, mỗi nhóm 9 chấm tròn thì được mấy nhóm ?  - GV ghi. 9 : 9 = 1  - GV cho HS QS và đọc phép tính :  9 x 1 = 9; 9 : 9 = 1  - Tương tư như vậy hướng dẫn các em tìm hiểu các phép tính :  9 x 2 = 18 ; 18 : 9 = 2  9 x 3 = 27 ; 27 : 9 = 3  - Qua 3 ví dụ trên em rút ra kết kuận gì ?  -Vậy các em vận dụng kết luận vừa nêu tự lập bảng chia 9.  - Gọi đại diện nhóm nêu  **\* HTL Bảng chia 9:**  - Nhận xét gì về số bị chia? Số chia? Thương?(Gv có thể giới thiệu khi Hs chưa biết)  -Tổ chức cho HS học thuộc bảng chia 9  - GV gọi HS thi đọc  - GV nhận xét chung – Chuyển HĐ  *\* Chơi trò chơi “Đố bạn” trả lời kết quả của các phép tính trong Bảng chia 9. (nhóm đôi)*  - GV nhận xét - tuyên dương  **3. Hoạt động thực hành, luyện tập:**  **( 12-15’)**  **-** Mục tiêu:  - Vận dụng Bảng chia 9 để tính nhẩm.  **-** Cách tiến hành:  **Bài 1/T50**  **\* Trò chơi “Truyền điện”**  - Giáo viên tổ chức cho học sinh nối tiếp nhau nêu kết quả.  - Gọi HS nêu  - Giáo viên nhận xét chung, đánh giá.  **4. Hoạt động vận dụng: (10’)**  - Mục tiêu:  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành:  - GV cho HS nêu yêu cầu bài  - GV Nhận xét, tuyên dương.  Nối tiếp nhau nêu các phép tính trong bảng chia 9  **5. Củng cố, dặn dò: (3’)**  - GV nhận xét tiết học.  - Dặn HS về nhà ôn lại bảng chia 9, tìm một số tình huống thực tế liên quan đến bảng chia 3 đã học. | - HS tham gia trò chơi  + Cá nhân: 1- 2 HS  + VD: 9 x 8 = 72.  72 : 9 = 8; 72: 8 = 9.  - HS lắng nghe.  - Có 54 qủa cầu lông, xếp đều vào 9 hộp. Mỗi hộp có bao nhiêu quả cầu lông?  - Có 54 qủa cầu lông, xếp đều vào 9 hộp.  - Ta có: 54 : 9 = 6 . Vậy mỗi hộp có 6 quả cầu lông.  - Bảng chia 9  - HS Thảo luận và sử dụng các tấm thẻ có 9 chấm tròn để tìm ra kết quả của từng phép chia trong Bảng chia 9 ở sách giáo khoa.  - HS thao tác cùng GV  + … 9 lấy 1 lần được 9  +… 9 chấm tròn chia theo các nhóm, mỗi nhóm 9 chấm tròn thì được 1 nhóm  - HS thảo luận nhóm 2 để tìm kết quả các phép tính còn lại trong bảng chia 9 rồi diền kết quả vào bảng nhóm đã ghi sẵn các phép tính trong Bảng chia 9.  +… khi ta lấy tích chia cho thừa số này thì ta được thừa số kia .  - HS các nhóm tự lập bảng chia 9.  - Đại diện các nhóm nêu kết quả  - HSTL.Số bị chia là tích của bảng nhân 9. Số chia đều là 9. Thương được tăng dần từ 1 đến 10  - HS tham gia trò chơi  - HS nêu yêu cầu bài.  - Về nhà tiếp tục HTL bảng chia 9. Thực hiện các phép chia cho 9  - HS thực hiện |

**Điều chỉnh sau bài dạy*:***

.......................................................................................................................................................

.......................................................................................................................................................

**TOÁN**

**-- 39 --**

**BẢNG CHIA 9 (TIẾT 2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**1. Năng lực đặc thù**

- Vận dụng Bảng chia 9 để tính nhẩm và giải quyết một số tình huống gần với thực tiễn.

**2. Năng lực chung**

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**-** Kế hoạch bài dạy.

**-** SGK, vở,

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG DẠY** | **HOẠT ĐỘNG HỌC** |
| **1. Hoạt động khởi động: (3’)**  - Mục tiêu:  + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành:  - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  \* Trò chơi “*Đoán nhanh đáp số”.*  GV đọc phép tính để học sinh nêu kết quả:  27: 9 = ? 36 : 9 = ? 45 : 9 = ?  54 : 9 = ? 72: 9 = ? 90 : 9 = ? (…)  - HS - GV Nhận xét, tuyên dương.  - Kết nối bài học.  - Giới thiệu bài - Ghi tên bài lên bảng.  **2. Hoạt động thực hành, luyện tập: (15-20’)**  **-** Mục tiêu: Giúp HS đọc thuộc bảng chia 9, vận dụng để tính nhẩm và giải toán.  **-** Cách tiến hành:  **Bài 2/T50**  - HS đọc yêu cầu của bài  - GV gợi mở: áp dụng quy tắc “ giảm một số đi một số lần” để thực hành tính và làm bài.  - GV nhận xét  **Bài 3/T51**  **-** Gọi HS nêu yêu cầu của bài. (Cặp đôi) Quan sát bức tranh- tìm hiểu đề bài.  - GV cho HS chọn hai thẻ bất kì và cho Hs tự lập phép chia, phép nhân có thành phần hoặc kết quả là hai số ghi trên hai thẻ rồi tìm kết quả:  VD: lấy thẻ có ghi chữ số 8 và 3:  - Thành lập phép nhân và phép chia tương ứng với thẻ 8 x 3 = 24; 24 : 8 = 3 hoặc 3 x 8 = 24;  24 : 3 = 8.  - Đổi vở cho bạn cùng chữa bài và nói cho bạn nghe cách làm.  - GV nhận xét, tuyên dương HS.  **Bài 4/T51**  - Gọi HS nêu yêu cầu của bài.  - HS QS tranh, tìm hiểu đề bài  => GV củng cố lại ý nghĩa trực tiễn của phép nhân và mối quan hệ giữa phép nhân và phép chia.( lấy tích chia cho thừa số này ta được thừa số kia)  **4. Hoạt động vận dụng: (5’)**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  - Cách tiến hành:  **Bài 5/T51**  - GV cho HS nêu yêu cầu bài 5  - GV chia 1 nhóm, nhóm làm việc vào phiếu học tập nhóm.  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - Sau khi chế biến 81 kg nhãn tươi thành long nhãn, cô Yên thu được số ki-lô-gam long nhãn giảm đi 9 lần so với số ki-lô-gam nhãn tươi. Hỏi cô Yên đã thu được bao nhiêu ki-lô- gam long nhãn?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  **5. Củng cố, dặn dò: (3’)**  - GV nhận xét tiết học.  - Dặn HS về đọc thuộc lòng bảng nhân 9 | - HS tham gia trò chơi  + Cá nhân HS thi đua nêu nhanh và đúng kết quả phép tính.  - HS lắng nghe.  - Bảng chia 9 (tiếp theo)  - HS đọc yêu cầu bài   |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | | Số đã cho | 27 | 72 | 36 | 45 | | Giảm số đã cho đi 9 lần | 3 | 8 | 4 | 5 |   - HS đọc bài làm, nhận xét  - HS lắng nghe.  - HS trao đổi cùng bạn.  VD: + 4 x 9 = 36; 9 x 4 = 36.  36 : 4 = 9; 36 : 9 = 4.  + 7 x 9 = 63; 9 x 7 = 63.  63 : 7 = 9; 63 : 9 = 7.  + 8 x 9 = 72; 9 x 8 = 72.   1. 8 = 9; 72 : 9 = 8.     - HS đổi chéo vở, kiểm tra  - HS làm bài vào vở.  - HS cùng nhau chữa bài.  - Trình bày bài mình làm trước lớp.  - Có 5 đĩa trái cây, mỗi đĩa có 9 quả. Hỏi có tất cả bao nhiêu quả?   1. x 9 = 45; 9 x 5 = 45. 2. 9 = 5; 45 : 5 = 9   - HS nhận xét bài bạn  - HS nêu yêu cầu bài 5.  + Các nhóm làm việc vào phiếu học tập.  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - Lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán.  - Đại diện các nhóm trình bày:  + Chế biến 81 kg nhãn tươi thành long nhãn. Số ki-lô-gam long nhãn giảm đi 9 lần so với số ki-lô-gam nhãn tươi.  + Vậy với 81kg nhãn tươi giảm đi 9 lần thì được 9 kg long nhãn( 81 : 9 = 9)  Bài giải:  Cô Yên đã thu được số ki-lô- gam long nhãn là:  81 : 9 = 9 ( kg)  Đáp số: 9kg. |

**Điều chỉnh sau bài dạy:**

..............................................................................................................................................................................................................................................................................................................